|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ Y TẾCỤC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------** |
| Số: ……./……… | *………, ngày … tháng … năm 20 …* |

**KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH NỘI DUNG
DỰ ÁN THIẾT KẾ SƠ BỘ - TỔNG MỨC ĐẦU TƯ**

Tên dự án:

Đơn vị lập dự án:

Mục tiêu:

Nhiệm vụ:

Các phương pháp: Thời gian:

Sản phẩm:

Tổ chức thực hiện:

Sau khi xem xét tài liệu dự án....kèm theo Công văn số .... ngày  /   /      của (tên đơn vị trình); Đơn vị (Ghi tên đơn vị thẩm định) căn cứ ... thẩm định nội dung, khối lượng nhiệm vụ và định mức áp dụng (nếu có) của Dự án như sau:

**A. Nội dung, khối lượng nhiệm vụ:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Đơn vị tính** | **Loại khó khăn (hoặc loại chuyên đề)** | **Khối lượng** | **Định mức áp dụng (hệ số mức chuyển đổi nếu có)** | **Ghi chú** |
| **Đơn vị lập** | **Thẩm định** | **Đơn vị lập** | **Thẩm định** |
| I |   |   |   |   |   |   |   | (1) |
| 1 |   |   |   |   |   |   |   | (2) |
| 2 |   |   |   |   |   |   |   | (3) |
| 3 |   |   |   |   |   |   |   | … |
| … |   |   |   |   |   |   |   |   |

**B. Thuyết minh chênh lệch giữa số thẩm định với số đơn vị lập** (theo số thứ tự tại cột ghi chú):

**C. Kết quả thẩm định thiết kế sơ bộ:**

- Sự phù hợp của thiết kế sơ bộ với các tiêu chuẩn kỹ thuật công nghệ thông tin và các yêu cầu cơ bản về chức năng, tính năng kỹ thuật đối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật của bộ, ngành, địa phương; việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống hạ tầng kỹ thuật khác;

- Việc áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật - công nghệ, bảo đảm phòng chống cháy nổ, an toàn vận hành, bảo mật;

- Điều kiện năng lực của tổ chức tư vấn, năng lực nghiệp vụ của cá nhân chủ trì thiết kế sơ bộ.

**D. Kết quả thẩm định tổng mức đầu tư:**

- Sự phù hợp của phương pháp xác định tổng mức đầu tư với đặc điểm, tính chất kỹ thuật, công nghệ và yêu cầu của dự án;

- Tính đầy đủ, hợp lý và phù hợp với yêu cầu thực tế của các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư;

- Các tính toán về hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, các yếu tố rủi ro, phương án tài chính, khả năng hoàn trả vốn đầu tư (nếu có yêu cầu thu hồi vốn đầu tư);

- Xác định giá trị tổng mức đầu tư bảo đảm hiệu quả đầu tư của dự án.

- Giá trị tổng mức đầu tư chi tiết như sau:

*Đơn vị tính: đồng*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Dự toán do*****<Cơ quan, đơn vị>* đề nghị thẩm định** | **Kết quả thẩm định** | **Tăng (+)****Giảm (-)** |
| I | Chi phí xây lắp |   |   |   |
| II | Chi phí thiết bị |   |   |   |
| III | Chi phí quản lý |   |   |   |
| IV | Chi phí tư vấn |   |   |   |
| V | Chi phí khác có liên quan |   |   |   |
| VI | Chi phí dự phòng |   |   |   |
|   | **Tổng cộng** |   |   |   |

*(Nội dung các khoản mục chi phí trong dự toán chi tiết như phụ lục kèm theo).*

- Nguyên nhân tăng, giảm: ...

- Những điều cần lưu ý:  ………

**E. Kết luận và kiến nghị:**

- Nội dung dự án, thiết kế sơ bộ - tổng mức đầu tư *<Cơ quan, đơn vị đề nghị thẩm định>* trình đủ điều kiện (hay chưa đủ điều kiện) để phê duyệt.

- Trách nhiệm của *<Cơ quan, đơn vị đề nghị thẩm định>* trong việc hoàn thiện dự án trước khi gửi về *<Cơ quan thẩm định*> để phê duyệt.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **THỦ TRƯỞNG***(Ký tên và đóng dấu)* |